TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **863**/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 91/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 669/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hô*n", giữa các đương sự sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Bà Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 1992; Địa chỉ: 6 T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu: Ông Phạm Nguyễn Trọng N, sinh năm 1991; Địa chỉ: 6 T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 150/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 8 năm 2015.

Trong thời gian chung sống được một thời gian thì cả hai phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách FORMTEXT không hòa hợp nhau. Cả hai đã nhiều lần hàn gắn nhưng không cải thiện được. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết được nên cả hai thống nhất yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N khai có 01 con chung là Phạm Huỳnh Nhất N1, sinh ngày 28/01/2017. Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N khai không có.

[4] Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N khai không có.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 150/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 8 năm 2015).

- Về con chung: Ông Phạm Nguyễn Trọng N giao Phạm Huỳnh Nhất N1, sinh ngày 28/01/2017 cho bà Huỳnh Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N khai không có.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N khai không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Phạm Nguyễn Trọng N đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002358 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- UBND P.10, Q. Tân Bình, Tp.HCM (Ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số 150/2015, quyển số 01/2015, để xóa bộ);
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long